

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/DS-ST

Ngày: 15/10/2019

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín
dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hải Thị Liễu

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhạn

Ông Nguyễn Trung Diễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa – tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 215/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 974/2019/QĐST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà 296 Phan Xích Long, phường 7, quận N, thành phố M;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ V Hội sở kiêm Phó tổng giám đốc V.

Ông T ủy quyền lại cho anh Đặng Lê Trường A – Chuyên viên xử lý nợ V;

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Bích L, sinh năm 1965

Địa chỉ: 7C, tổ 17, khu phố 2A, phường D, thành phố B, tỉnh Đ.

(Ông A có mặt tại phiên tòa, bà L vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/12/2018, các bản tự khai, các buổi hòa giải và tại phiên tòa anh Đặng Lê Trường A là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày:

Ngân hàng TMCP V Chi nhánh Tp Hồ Chí Minh có cho bà Huỳnh Bích L hiện thường trú tại: 7C Tổ 11, khu phố 2, phường D, thành phố B, tỉnh Đ vay vốn với nội dung cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số: GDH/14/0439/HDTD/PL ký ngày 03/07/2014 giải ngân theo kế ước nhận nợ lần 1/ số: GDH/14/0439/HDTD/PL ký cùng ngày. Số tiền vay: 580.000.000 đồng (năm trăm tám mươi triệu đồng). Mục đích vay: mua xe ô tô tải nhãn hiệu HONDA CIVIC, mới 100%. Thời hạn vay: 72 tháng (từ ngày 03/07/2014 đến ngày 03/07/2021). Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 5.5%/năm. Cố định 6 tháng đầu tiên. Sau đó lãi suất sẽ được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/1 lần.

Tài sản thế chấp để bảo đảm cho số tiền vay tại hợp đồng tín dụng nêu trên là: Quyền sở hữu một chiếc ô tô loại xe: ô tô con, màu sơn: Xám, nhãn hiệu HONDA, số loại: CIVIC 1.8, số khung 252DY300051, số máy R18Z12530057, biển số: 60A – 155.75 đứng tên bà Huỳnh Bích L theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001184 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 02/07/2014, Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo về việc kê biên tài sản thi hành án số: 1161651344 có hiệu lực lúc 13 giờ 26 phút ngày 03/07/2014 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản thành phố M.

Bà Huỳnh Bích L thanh toán nghĩa vụ theo hợp đồng đến ngày 03/05/2017 thì không thể tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian cho bà L trả nợ nhưng bà L vẫn không có ý thức trả dứt nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, khoản vay chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 03/05/2017. Tính đến ngày 15/10/2019, bà L đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 274.040.000 đồng tiền gốc và 143.684.808 đồng tiền lãi.

Tính đến ngày 15/10/2019, bà L còn nợ ngân hàng số tiền: 448.744.044 đồng, trong đó nợ gốc: 305.960.000 đồng, nợ lãi: 142.784.044 đồng.

Phía Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ để yêu cầu thanh toán gốc và lãi vay quá hạn cho Ngân hàng nhưng bà Huỳnh Bích L vẫn không thực hiện thanh toán nợ đúng hạn.

Mặc dù, ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian cho bà L trả nợ nhưng vẫn không có ý thức trả dứt nợ cho ngân hàng.

Xét thấy bên vay không còn khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng, do đó V đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với hợp đồng tín dụng trên, đồng thời tiến hành khởi kiện đương sự trên tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền để phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ cho Ngân hàng. Do đó, ngân hàng V yêu cầu Tòa án những nội dung sau:

- Buộc bà Huỳnh Bích L trả ngay một lần cho V số nợ gốc là: 305.960.000 đồng và nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 15/10/2019 là: 142.784.044 đồng, tổng cộng: 448.744.044 đồng (*Bốn trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm bốn mươi bốn đồng*) do vi phạm hợp đồng vay.

Ngoài ra bà L phải thanh toán cho V số tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 16/10/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp bà Huỳnh Bích L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sở hữu một chiếc ô tô loại xe: ô tô con, màu sơn: Xám, nhãn hiệu HONDA, số loại: CIVIC 1.8, số khung 252DY300051, số máy R18Z12530057, biển số: 60A – 155.75 đứng tên bà Huỳnh Bích L theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001184 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 02/07/2014, Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo về việc kê biên tài sản thi hành án số: 1161651344 có hiệu lực lúc 13 giờ 26 phút ngày 03/07/2014 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Tp. M để thu hồi nợ cho V.

Trường hợp sau khi phát mãi vẫn không thanh toán đủ nợ, yêu cầu bà L tiếp tục thanh toán số còn lại cho V.

Bị đơn bà Huỳnh Bích L đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà L vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định.

Về việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành theo đúng quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn đã được Tòa án niêm yết theo đúng quy định nhưng vắng mặt không có lý do là không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V. Buộc bà Huỳnh Bích L phải thanh toán cho của Ngân hàng V tổng số tiền nợ của hợp đồng tín dụng đã ký kết là 305.960.000 đồng và nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 15/10/2019 là: 142.784.044 đồng, tổng cộng: 448.744.044 đồng (*Bốn trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm bốn mươi bốn đồng*) do vi phạm hợp đồng vay. Ngoài ra, còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp bà Huỳnh Bích L không trả được nợ, đề nghị xử lý tài sản đã thế chấp để Ngân hàng V thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách đương sự: Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Bích L phải trả số tổng số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là 305.960.000 đồng và nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 15/10/2019 là: 142.784.044 đồng, tổng cộng: 448.744.044 đồng do bà Huỳnh Bích L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định Ngân hàng thương mại cổ phần V là nguyên đơn, bà Huỳnh Bích L là bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Huỳnh Bích L hiện đang sinh sống và có đăng ký thường trú tại khu phố 2A, phường D, thành phố B, tỉnh Đ căn cứ vào Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Về người tham gia tố tụng: Bị đơn bà Huỳnh Bích L đã được Tòa án niêm yết các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật nhưng bà L vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Bích L phải thanh toán tổng số tiền nợ của hợp đồng tín dụng đã ký kết tổng cộng là 448.744.044 đồng trong đó nợ gốc 305.960.000 đồng và nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 15/10/2019 là: 142.784.044 đồng. Ngoài ra, còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ nên căn cứ vào Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

[4] Về nội dung vụ án:

4.1 Xét yêu cầu khởi kiện và lời trình bày tại phiên tòa của Ngân hàng thương mại cổ phần V về nợ gốc: Việc bà Huỳnh Bích L vay của Ngân hàng thương mại cổ phần V 580.000.000đ (năm trăm tám mươi triệu đồng). Mục đích vay là mua xe ô tô tải nhãn hiệu HONDA CIVIC mới 100% và việc thế chấp tài sản bảo đảm cho khoản vay 580.000.000đ là có thật, sự việc được thể hiện tại hợp đồng tín dụng số GDH/14/0439/HDTD/PL và kèm khế ước nhận nợ lần 1 số GDH/14/0439/HDTD/PL cùng ngày 03/7/2014; hợp đồng thế chấp số GDH/14/0439/HDTCSP/PL ngày 03/7/2014. Theo lời khai của đại diện nguyên đơn, quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên thì kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên cho đến hiện nay bà Huỳnh Bích L mới chỉ thanh toán được 274.040.000đ tiền gốc và 143.684.808đ tiền lãi. Mặc dù, nguyên đơn đã nhiều lần làm việc, thông báo cho bà L để nhắc nhở và đôn đốc trả nợ theo đúng thời hạn và số tiền mà các bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nhưng bà L vẫn không thực hiện. Xét thấy nguyên đơn yêu cầu khởi bị đơn bà Huỳnh Bích L phải thanh toán số nợ gốc 305.960.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

4.2 Đối với yêu cầu tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu tính lãi quá hạn từ ngày 03/5/2017 đến ngày 15/10/2019 là 142.784.044 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm tám mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi bốn đồng) là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên.

Đối với yêu cầu thanh toán tiền lãi quá hạn tính từ ngày 16/10/2019 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Yêu cầu này là phù hợp với quy định của pháp luật và sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng nên chấp nhận.

4.3 Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm: Hợp đồng thế chấp số GDH/14/0439/HDTCSP/PL ngày 03/7/2014 đối với tài sản thế chấp là một chiếc ô tô loại xe: ô tô con, màu sơn: Xám, nhãn hiệu HONDA, số loại: CIVIC 1.8, số khung 252DY300051, số máy R18Z12530057, biển số : 60A – 155.75 đứng tên bà Huỳnh Bích L theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001184 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 02/07/2014, Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo về việc kê biên tài sản thi hành

án số: 1161651344 có hiệu lực lúc 13 giờ 26 phút ngày 03/07/2014 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản thành phố M. Hợp đồng thế chấp đúng quy định pháp luật nên được công nhận.

Do đó, trường hợp bà Huỳnh Bích L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp phát mại tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn bà Huỳnh Bích L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

[6] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, 68, Điều 203, Điều 220, Điều 266, Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Áp dụng vào Điều 342, 343, 355, 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với đối với bà Huỳnh Bích L về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Huỳnh Bích L phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền nợ là 448.744.044 đồng (Bốn trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn không trăm bốn mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc là: 305.960.000 đồng và nợ lãi là: 142.784.044 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tài sản đảm bảo thi hành án gồm: Một chiếc ô tô loại xe: ô tô con , màu sơn: Xám, nhãn hiệu HONDA, số loại: CIVIC 1.8, số khung 252DY300051, số máy R18Z12530057, biển số : 60A – 155.75 đứng tên bà Huỳnh Bích L theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001184 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 02/07/2014; Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo về việc kê biên tài sản thi hành án số: 1161651344 có hiệu lực lúc 13 giờ 26 phút ngày 03/07/2014 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản

thành phố M. Tài sản thế chấp này đảm bảo cho khoản vay tại hợp đồng tín dụng số GDH/14/0439/HDTD/PL ký ngày 03/07/2014 giải ngân theo khế ước nhận nợ lần 1/ số: GDH/14/0439/HDTD/PL ký ngày 03/7/2014.

Về án phí: Bà Huỳnh Bích L phải chịu 21.949.761đ (hai mươi một triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn bảy trăm sáu mươi một đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền 9.347.644 đ (Chín triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004279 ngày 13/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn bà Huỳnh Bích L được quyền bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hải Thị Liễu